**Câu hỏi ôn tập khối 11**

**Câu 1.** Sản xuất của cải vật chất là sự tác động của con người vào tự nhiên, làm biến đổi các yếu tố tự nhiên để tạo ra

1. quan hệ sản xuất đáp ứng yêu cầu của xã hội.
2. sản phẩm phù hợp với nhu cầu của mình.
3. đối tượng lao động đáp ứng yêu cầu của sản xuất.
4. tư liệu phù hợp với mong muốn của mình.

**Câu 2.**Xã hội loài người sẽ không tồn tại nếu ngừng hoạt động nào dưới đây?

1. Sản xuất của cải vật chất.
2. Chính trị − xã hội.
3. Văn hoá, giáo dục.
4. Khoa học và công nghệ.

**Câu 3.**Khi nói về vai trò của sản xuất của cải vật chất đối với đời sống xã hội, khẳng định nào dưới đây là đúng?

1. Sản xuất của cải vật chất là
2. thước đo sự biến đổi của mọi chế độ xã hội.
3. tiêu chí đánh giá sự thay đổi của xã hội.
4. tiền đề thúc đẩy mọi sự phát triển của xã hội.
5. cơ sở cho sự tồn tại và phát triển của xã hội.

**Câu 4.**Toàn bộ sự vận động và phát triển của đời sống xã hội xét đến cùng là do yếu tố nào dưới đây quyết định?

1. Chế độ chính trị.
2. Chính sách kinh tế.
3. Nhà nước điều hành.
4. Sản xuất vật chất.

**Câu 5.**Một công ty sản xuất giày da sẽ không hoạt động trong trường hợp nào dưới đây?

1. Ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Ít chú trọng đầu tư khoa học công nghệ.
3. Đầu tư các hạng mục sản xuất thiếu khoa học.
4. Chính sách đãi ngộ người lao động không hiệu quả.

**Câu 6.**Doanh nghiệp A mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư vào sản xuất các mặt hàng tiêu dùng và xuất khẩu nên doanh thu ngày càng tăng, giải quyết được việc làm cho hàng nghìn lao động. Việc làm của doanh nghiệp A là thể hiện

1. ý nghĩa của phát triển kinh tế với sản xuất.
2. các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất.
3. vai trò của sản xuất của cải vật chất.
4. khái niệm sản xuất của cải vật chất.

**Câu 7.**Quá trình sản xuất là sự kết hợp của

1. sức lao động, đối tượng lao động và tư liệu lao động.
2. người lao động, phương tiện lao động và điều kiện lao động.
3. sức lao động, đối tượng lao động và điều kiện sản xuất.
4. người sản xuất, người quản lí và đối tượng sản xuất.

**Câu 8.**Những năng lực thể chất và tinh thần nào của con người được vận dụng vào quá trình sản xuất?

1. Nguồn lao động.
2. Năng lực lao động.
3. Sức lao động.
4. Khả năng lao động.

**Câu 9.**Khẳng định nào dưới đây là đúng?

1. Sức lao động và lao động đồng nhất với nhau.
2. Lao động là sự tiêu dùng sức lao động trong hiện thực.
3. Lao động là khả năng của sức lao động.
4. Sức lao động và lao động không có liên quan đến nhau.

**Câu 10.**Những yếu tố nào của tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của của mình?

1. Tư liệu lao động.
2. Sản phẩm lao động.
3. Công cụ lao động.
4. Đối tượng lao động.

**Câu 11.**Tư liệu lao động được hiểu là một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sự tác động của con người lên đối tượng lao động nhằm

1. xử lí đối tượng lao động.
2. thay thế đối tượng lao động.
3. di chuyển đối tượng lao động.
4. biến đổi đối tượng lao động.

**Câu 12.**Đối tượng lao động của ngành công nghiệp dệt là

1. máy dệt vải.
2. tủ để đựng vải.
3. sợi để dệt vải.
4. kéo cắt vải.

**Câu 13.**Ông C đã chế tạo ra hệ thống phun thuốc và tưới tự động điều khiển bằng điện thoại cho 0,8ha đất trồng quýt. Vật nào dưới đây là đối tượng lao động của ông C được nhắc đến trong thông tin trên?

1. Điện thoại điều khiển.
2. Đất.
3. Quýt.
4. Hệ thống phun thuốc.

**Câu 14.**Vật nào dưới đây là đối tượng lao động thuộc loại có sẵn trong tự nhiên?

1. Bông để kéo sợi.
2. Than trong nhà máy điện.
3. Sắt thép để chế tạo máy.
4. Quặng trong lòng đất.

**Câu 15.**Đối tượng lao động thuộc loại đã qua tác động của lao động là vật nào dưới đây?

1. Than trong lòng đất.
2. Tôm cá dưới nước.
3. Gỗ trong rừng.
4. Sợi để dệt vải.

**Câu 16.**Vật nào dưới đây thường là đối tượng lao động của ngành công nghiệp khai thác?

1. Máy dùng để khai thác.
2. Sợi để dệt vải.
3. Than trong nhà máy.
4. Gỗ để đóng tủ.

**Câu 17.**Đối tượng lao động của ngành công nghiệp chế biến là vật nào dưới đây?

1. Dầu trong lòng biển.
2. Tôm cá dưới biển.
3. Than trong lòng đất.
4. Gỗ trong nhà máy.

**Câu 18.**Đối tượng lao động và tư liệu lao động kết hợp lại thành

1. lực lượng sản xuất.
2. phương thức sản xuất.
3. tư liệu sản xuất.
4. quá trình sản xuất.

**Câu 19.**Vật nào dưới đây là tư liệu lao động dùng để bảo quản đối tượng lao động?

19.

1. Máy chế biến cá.
2. Thuyền đánh cá.
3. Cảng cá.
4. Tủ đông lạnh.

**Câu 20.**Vật nào dưới đây là tư liệu lao động với tư cách là kết cấu hạ tầng của sản xuất?

1. Máy móc.
2. Bình chứa.
3. Thùng đựng.
4. Bến cảng.

**Câu 21.**Có ý kiến cho rằng: Cây gỗ là tư liệu lao động của người thợ chống lò trong hầm mỏ nhưng là đối tượng lao động của người thợ mộc. Em sẽ sử dụng căn cứ nào dưới đây để giải thích cho ý kiến đó?

1. Chức năng cây gỗ đảm nhận gắn với đặc trưng cơ bản của nó trong sản xuất.
2. Đặc tính cơ bản của cây gỗ gắn với chức năng của nó trong sản xuất.
3. Thuộc tính cơ bản gắn với mục đích sử dụng của cây gỗ trong sản xuất.
4. Mục đích sử dụng cây gỗ gắn với chức năng mà nó đảm nhận trong sản xuất.

**Câu 22.**Một quốc gia có thể trở thành một cường quốc kinh tế thế giới nếu có yếu tố cơ bản nào dưới đây?

1. Sức lao động có chất lượng cao.
2. Dân số đông và cơ cấu hợp lí.
3. Quan hệ quốc tế thuận lợi.
4. Tài nguyên thiên nhiên giàu có.

**Câu 23.**Phát triển kinh tế là sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế

1. hợp lí, tiến bộ và công bằng xã hội.
2. bền vững và vị trí địa lí thuận lợi.
3. tiến bộ và quan hệ quốc tế thuận lợi.
4. ổn định và số lượng dân cư đông.

**Câu 24.**Sự tăng lên về số lượng, chất lượng sản phẩm và các yếu tố của quá trình sản xuất tạo ra nó được gọi là

1. ổn định kinh tế.
2. tăng trưởng kinh tế.
3. phát triển kinh tế.
4. gia tăng kinh tế.

**Câu 25.**Sau khi nhận được một công trình lớn, ông H là chủ thầu xây dựng đã thuê các anh A, B, C và D thi công công trình dưới sự chỉ đạo của mình. Do anh A là họ hàng với mình nên ông H phân công anh làm nhiệm vụ kiểm đếm nguyên vật liệu xây dựng. Các anh B, C, D trực tiếp thi công công trình. Những ai dưới đây đã tiêu dùng sức lao động trong hiện thực?

1. Ông H, anh B, C và D.
2. Anh A, B và C.
3. Anh B, C và D.
4. Ông H, anh A, B, C.

**Câu 26.**Cùng sản xuất bột giặt để cung cấp cho thị trường trong nước, công ty M tập trung đổi mới nhãn mác bao bì, công ty N đầu tư mua bổ sung xe để vận chuyển hàng hóa và sản phẩm, công ty X quan tâm đến việc tăng lương cho công nhân; công ty Y tập trung đổi mới công cụ sản xuất. Công ty nào dưới đây chú trọng đến căn cứ cơ bản để phân biệt các thời đại kinh tế?

1. Công ty M, N, X.
2. Công ty X.
3. Công ty M, N, Y.
4. Công ty Y.

**Câu 27.**Theo *Bách khoa toàn thư Wikipedia*, “…Pricewaterhouse Coopers dự báo: từ năm 2008 đến năm 2050, nền kinh tế Việt Nam sẽ có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong các nền kinh tế mới nổi (10% mỗi năm) và sẽ đạt 70% quy mô của nền kinh tế Vương quốc Anh năm 2050...”. Dự báo này phù hợp với biểu hiện nào dưới đây khi nói về ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với xã hội

1. Phát triển kinh tế tạo điều kiện vật chất để củng cố quốc phòng, an ninh.
2. Phát triển kinh tế tạo tiền đề vật chất để phát triển văn hoá, giáo dục.
3. Phát triển kinh tế khắc phục sự tụt hậu xa về kinh tế so với các nước tiên tiến.
4. Phát triển kinh tế làm tăng thu nhập quốc dân và tăng phúc lợi xã hội.

**Câu 28.**Nhận định nào dưới đây nói lên ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với gia đình?

1. Phát triển kinh tế khắc phục tình trạng thất nghiệp và giảm tệ nạn xã hội.
2. Phát triển kinh tế tạo điểu kiện để mỗi người nâng cao tuổi thọ của mình.
3. Phát triển kinh tế giúp gia đình có thêm thu nhập để đầu tư giáo dục cho con.
4. Phát triển kinh tế là tiền đề để phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.

**Câu 29.**Tốt nghiệp đại học chuyên ngành hoá dầu ở nước ngoài, anh H muốn trở về Việt Nam công tác nhưng cha mẹ H không đồng ý vì cho rằng làm việc ở nước ngoài lương cao, chế độ đãi ngộ tốt, có nhiều cơ hội để phát triển. Nếu là H, em chọn cách nào dưới đây để thực hiện trách nhiệm của mình trong việc phát triển kinh tế đất nước?

1. Không quan tâm đến ý kiến của cha mẹ và bí mật về nước làm việc.
2. Tìm cách thuyết phục cha mẹ đồng ý cho mình về nước làm việc.
3. Tỏ thái độ không đồng tình bằng việc không liên lạc với cha mẹ.
4. Thực hiện theo mong muốn của cha mẹ và không trở về nước

BÀI 9: **CÂU 1.** NHÀ NƯỚC RA ĐỜI LÀ DO MÂU THUẪN

1. giữa các tộc người không thể điều hòa được.
2. giai cấp gay gắt không thể điều hòa được.
3. giữa các nhóm xã hội không thể điều hòa được.
4. xã hội gay gắt không thể điều hòa được.

**Câu 2.** Khẳng định: “Nhà nước chỉ ra đời khi xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất” là nội dung thể hiện

1. nguồn gốc của nhà nước.
2. bản chất của nhà nước.
3. đặc trưng của nhà nước.
4. chức năng của nhà nước.

**Câu 3.** "Nhà nước của dân, do dân và vì dân quản lí mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo" là nội dung thuộc

1. khái niệm nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
2. khái niệm nhà nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.
3. tính chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
4. bản chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

**Câu 4.** Một trong các biểu hiện của nhà nước pháp quyền là nhà nước

1. quản lí mọi mặt xã hội bằng ý chí của giai cấp thống trị.
2. quản lí xã hội bằng các biện pháp thể hiện sức mạnh của nhà nước.
3. quản lí mọi mặt của đời sống xã hội bằng pháp luật.
4. quản lí mọi mặt xã hội bằng ý chí của nhân dân lao động.

**Câu 5.** Bản chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là

1. nhà nước ta mang bản chất của các tổ chức chính trị - xã hội.
2. nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân.
3. nhà nước ta mang bản chất của nhân dân lao động.
4. nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân và nông dân.

**Câu 6.** Phương án nào dưới đây đúng nhất với khẳng định: Bản chất giai cấp công nhân của nước ta bao hàm cả

1. tính dân tộc và tính truyền thống.
2. tính nhân dân và tính truyền thống.
3. tính nhân dân và nguyên tắc của Đảng.
4. tính nhân dân và tính dân tộc.

**Câu 7.** Bản chất giai cấp công nhân của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thể hiện tập trung nhất ở

 sự lãnh đạo của Chính phủ đối với Nhà nước.

1. sự lãnh đạo của các thành viên ưu tú nhất của giai cấp công nhân.
2. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước.
3. sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

**Câu 8.** Phương án nào sau đây thể hiện đúng nhất chức năng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

1. Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.
2. Đảm bảo an ninh, trật tự và sự toàn vẹn lãnh thổ.
3. Đảm bảo trật tự xã hội và mọi quyền lợi của nhân dân.
4. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội và lợi ích của nhân dân.

**Câu 9.** Việc “tổ chức và xây dựng, đảm bảo các quyền tự do, dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân” là

1. chức năng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. tính chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
3. bản chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
4. mục tiêu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 10.** Nội dung nào dưới đây ***không phải*** là chức năng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

1. Đảm bảo thực hiện các chính sách xã hội.
2. Đảm bảo an ninh chính trị.
3. Đảm bảo mọi nhu cầu của nhân dân.
4. Đảm bảo các quyền dân chủ của công dân.

**Câu 11.** Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN là trách nhiệm của

1. lãnh đạo các cơ quan nhà nước.
2. mọi công dân.
3. các cán bộ, viên chức nhà nước.
4. lực lượng công an, bộ đội.

**Câu 12.** Việc nào sau đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN?

1. Tham gia các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Tham gia lao động công ích.
3. Tham gia giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.
4. Tham gia giữ gìn truyền thống dân tộc.

**Câu 13.** Việc Nhà nước ta lấy lợi ích chính đáng của nhân dân làm mục tiêu, tất cả đều vì lợi ích của dân là biểu hiện

1. đặc trưng nhà nước của nhân dân.
2. nhà nước vì nhân dân.
3. nhà nước của nhân dân.
4. nhà nước do nhân dân.

**Câu 14.** Việc nào dưới đây thể hiện trách nhiệm tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở tuổi học sinh?

1. Tham gia lao động công ích để xây dựng đất nước.
2. Tham gia văn nghệ chào mừng thành công của bầu cử Quốc hội.
3. Tham gia giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.
4. Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc khánh.

**Câu 15.** Ngày 21/4/2017, UBND tỉnh Thái Bình chỉ đạo: “Các cơ quan, đơn vị chức năng chủ động xử lí kịp thời mọi nguy cơ, tình huống phức tạp, chú trọng giải pháp ngăn chặn từ xa,…bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn” là việc chính quyền nhà nước tại địa phương thể hiện chức năng

1. đảm bảo thực hiện các chỉ đạo của nhà nước.
2. đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.
3. đảm bảo thực hiện lợi ích hợp pháp của nhân dân.
4. đảm bảo thực hiện quyền tự do của công dân.

**Câu 16.** Trong những việc làm sau đây, việc nào là tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa?

1. Tham gia bàn bạc công việc ở tổ dân phố.
2. Tham gia bàn bạc những công việc của trường, của lớp.
3. Bàn bạc, góp ý kiến về việc hỗ trợ hộ nghèo của UBND xã.
4. Góp ý kiến trong buổi sinh hoạt Đoàn ở khu dân cư.

**Câu 17**. Gia đình chú P, cô Y được tổ dân phố bầu là gia đình văn hóa tiêu biểu, vì các thành viên không chỉ có ý thức vun đắp hạnh phúc gia đình, cư xử đúng đạo lý với nhau mà còn là những công dân gương mẫu: Chú P luôn sẵn lòng chia sẻ với người khác về kinh nghiệm làm giàu của mình. Cô Y thường xuyên tuyên truyền cho các gia đình xung quanh về chính sách dân số của Nhà nước. Hai con của cô chú là T và X rất tích cực tham gia phong trào tình nguyện của xã. Theo em, người nào dưới đây tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN?

1. Chú P.
2. Cô Y.
3. chị T và X.
4. Cô Y, chú P.

**Câu 18.** V tình cờ phát hiện một nhóm người kích động người dân biểu tình, dựng chướng ngại vật phản đối UBND thành phố A mở rộng đường để giảm ùn tắc giao thông. Nếu là V, em sẽ chọn cách ứng xử nào phù hợp nhất dưới đây để góp phần xây dựng nhà nước XHCN?

1. Không quan tâm, vì đây không phải là việc của mình.
2. Báo cho người có trách nhiệm (thầy, cô giáo, công an xã,…) biết.
3. Ngăn cản việc làm của những người đó.
4. Đem sự việc đó trao đổi với bạn bè.